|  |  |
| --- | --- |
| Ngày dạy: |  |

**TIẾT 60 BÀI 27: PHÉP NHÂN ĐA THỨC MỘT BIẾN**

**I. Mục tiêu**

**1. Năng lực:**

– Thực hiện được phép phép nhân trong tập hợp các đa thức một biến; vận dụng được những tính chất của phép tính đó trong tính toán.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: Thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: Hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm, vở ghi.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Gợi mở vấn đề quy tắc nhân đơn thức với đa thức được học trong bài.

**b) Nội dung:** HS đọc bài toán đoán tuổi của anh Pi (SGK trang 37), trả lời “Tuổi của em là bao nhiêu tuổi?”

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  - GV tổ chức chơi trò chơi đoán tuổi, Gv đóng vai anh Pi  - GV chiếu đoạn bóng nói của Pi, HS đọc kỹ bài toán  Em hãy:  - Lấy tuổi của mình cộng với 1 rồi bình phương lên. Số nhận được gọi là kết quả thứ nhất.  - Lấy tuổi của mình trừ đi 1 rồi bình phương lên. Số nhận được gọi là kết quả thứ hai.  - Lấy kết quả thứ nhất trừ đi kết quả thứ 2 và cho anh biết kết quả cuối cùng.  Không biết anh Pi làm thế nào nhỉ ?  - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân suy nghĩ trả lời câu hỏi.  Gv đoán tuổi của 1 HS khi đã thông báo kết quả tính toán theo hướng dẫn.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS đọc, suy nghĩ và suy đoán, giải thích.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới “ Học xong bài này các em sẽ khám phá được bí mật đó. | - Lắng nghe, chú ý quan sát  - HS hoạt động cá nhân thực hiện trò chơi theo các yêu cầu.  - HS nêu kết quả.  - Hs theo dõi.  - GV đoán tuổi của 1 HS có kết quả nhanh nhất. |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 2.1: Nhân đơn thức với đa thức**

**a) Mục tiêu:**

- Tìm hiểu cách nhân đơn thức với đa thức bằng cách áp dụng tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng.

- Hình thành kĩ năng nhân đơn thức với đa thức.

**b) Nội dung:**

-HS dựa vào phép nhân hai đơn thức, tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng để tìm hiểu nội dung kiến thức nhân đơn thức với đa thức thông qua HĐ 1, HĐ 2 (SGK).

- HS nghiên cứu cách giải ví dụ 1 và vận dụng làm bài luyện tập 1, vận dụng 1 (SGK)

**c) Sản phẩm:**

- Phát biểu được quy tắc nhân đơn thức với đa thức.

- Làm được các bài tập ví dụ 1, luyện tập 1 và vận dụng 1

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  Gv đặt vấn đề xét trường hợp đơn giản, nhân 2 đa thức, trong đó có mọt đơn thức.  - Chiếu nội dung học tập và cho HS hoạt động nhóm thực hiện các nội dung theo yêu cầu của GV.  - 1 HS nhắc lại cách nhân 2 đơn thức.  - GV yêu cầu HS thực hiện lần lượt các HĐ1; HĐ2 (SGK tr 36)  - GV yêu cầu 2 HS lên bảng trình bày HĐ1; HĐ2  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS quan sát ví dụ  - HS nêu dự đoán  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV gọi 2 nhóm HS trình bày trên bảng  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa và gọi 1 học sinh nhắc lại nội dung chính: Quy tắc nhân đơn thức với đa thức. GV có thể thưởng cho nhóm có kết quả tốt nhất và nhanh nhất  **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - GV chiếu ví dụ 1 SGK yêu cầu HS quan sát  - Hoạt động theo cặp làm bài Luyện tập 1 SGK trang 36  - Hoạt động cá nhân làm Vận dụng 1 SGK trang 37  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 2**  - GV yêu cầu 3 cặp đôi lên điền kết quả luyện tập 1.  - GV yêu cầu 1HS lên bảng làm Vận dụng 1.  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | **1. Nhân đơn thức với đa thức**  HĐ1:    HĐ2:    \* Quy tắc: Muốn nhân một đơn thức với một đa thức, ta nhân đơn thức với từng hạng tử của đa thức rồi cộng các tích với nhau.  **\* Áp dụng**  **Ví dụ 1 (SGK trang 36) Tính**    **Luyện tập: Tính**    **Vận dụng 1:**  **a.** Rút gọn biểu thức:    b. Tính giá trị của biểu thức P(x) khi |

**Hoạt động 2.2: Thử thách nhỏ**

**a) Mục tiêu:**

+ Nâng cao kỹ năng phối hợp nhân và cộng đa thức.

**b) Nội dung:**

- HS Vận dụng và quan sát kết quả luyện tập 1 để làm bài tập thử thách nhỏ.

**c) Sản phẩm:**

- Làm được các bài tập thử thách nhỏ.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  -GV : Ta đã biết nhân đơn thức với đa thức => Từ đó HS vận dụng thực hiện rút gọn biểu thức với nhiều đơn thức nhân với đa thức.  - Hoạt động cá nhân làm thử thách nhỏ SGK trang 38  - GV yêu cầu 1 HS thực hiện bài tập trong thử thách nhỏ.  + Quan sát biểu thức, có những đơn thức nào nhân với đa thức?  + Thực hiện phép nhân đơn thức với đa thức.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS quan sát bài tập trong thử thách nhỏ, để từ đó tìm cách thực hiện rút gọn biểu thức.  - HS thực hiện và trả lời  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV gọi HS trình bày trên bảng  - HS cả lớp quan sát, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS.  - Qua thực hiện nhiệm vụ, nhấn mạnh HS có thể mắc sai lầm khi nhân đơn thức với các lũy thừa của 2. | **\* Thử thách nhỏ:**  Rút gọn biểu thức: |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.

**b) Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm bài 7.23 ; 7.24*SGK – tr39*

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS lời giải bài tập Bài 7.23 ; 7.24*SGK – tr39*

**d) Tổ chức thực hiện:**

- *GV yêu cầu HS hoàn thành các bài tập* **Bài 7.23 ; 7.24***SGK – tr39*

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận đưa ra đáp án*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 1:** Hs đọc và làm bài tập số 7.23 (sgk/39)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo nhóm bàn.  - Hướng dẫn: Vận dụng kiến thức của tiết 1  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu mỗi hs lên làm 1 ý trong bài  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **3.Luyện tập**  **Bài 7.23 (sgk/39)** Thực hiện các phép tính sau  a)    b) |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:** Hs đọc và làm bài tập số 7.24 (sgk/39)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  - Hướng dẫn: Vận dụng kiến thức của tiết 1  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu mỗi hs lên bảng làm 1 ý trong bài  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Bài 7.24 (sgk/39)** Rút gọn biểu thức sau  a)  b) |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để củng cố kiến thức và áp dụng kiến thức vào thực tế đời sống.

**b) Nội dung:** HS sử dụng SGK và vận dụng kiến thức đã học để hoàn thành bài tập 7.29.

**c) Sản phẩm:** Kết quả của HS lời giải bài tập 7.29.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ 1**

*- GV yêu cầu HS hoàn thành các bài tập vận dụng bài 7.29:*

**Bài 7.29:** Người ta dùng những chiếc cọc để rào một mảnh vườn hình chữ nhật sao cho mỗi góc vườn đều có một chiếc cọc và hai cọc liên tiếp cắm cách nhau 0,1 m. Biết rằng số cọc dùng để rào hết chiều dài của vườn nhiều hơn số cọc dùng để rào hết chiều rộng là 20 chiếc. Gọi số cọc dùng để rào hết chiều rộng là x. Tìm đa thức biểu thị diện tích của mảnh vườn đó.

- HS hoạt động cá nhân thực hiện các yêu cầu trên.

- GV yêu cầu 1 HS đại diện lên bảng làm bài tập 7.29. Cả lớp quan sát và nhận xét.

*Bài giải*

Theo đề bài:

- Chiểu rộng của mảnh vườn là 0,1x (m)

- Chiều dài là 0,1x + 20.0,1= 0,1x + 2

=> Đa thức biểu thị diện tích của mảnh vườn đó:



- GV khẳng định kết quả đúng và đánh giá mức độ hoàn thành của HS.

**\* Giao nhiệm vụ 2**

- Xem lại các bài tập đã làm trong tiết học.

- Ghi nhớ cách nhân đơn thức với đa thức.

- Xem lại bài và hoàn thành nốt các bài tập còn thiếu trên lớp.

- Xem trước mục 2. “ Nhân đa thức với đa thức”